

Số: 70/2023/QĐST-HNGĐ

Bá Thước, ngày 12 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hà Văn U, sinh năm: 1968

Trú tại: Thôn Mười, xã Lũng Cao, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Hà Thị Q, sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn Mười, xã Lũng Cao, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hà Văn U và chị Hà Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về hôn nhân: Anh Hà Văn U và chị Hà Thị Q thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: Giao con chung là cháu Hà Thị Yến Nhi, sinh ngày 11/09/2011 cho anh U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên, chị Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Hà Thị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

\* Về tài sản: Anh U và chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Anh U và chị Q đều thuộc hộ cận nghèo năm 2023, anh chị đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí vì vậy anh U, chị Q được miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bá Thước;
- UBND xã Lũng Cao;
- Chi cục THADS huyện Bá Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Hùng**